TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ DĨ AN** TỈNH BÌNH DƯƠNG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 315/2019/HS-ST
Ngày 07- 10- 2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ DĨ AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đặng Ngọc Quân.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Tô Văn Nhung;

2. Bà Bùi Thị Thúy Lan.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tố Anh, Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Dĩ An.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An tham gia phiên tòa: Bà Hoàng Thị Hải - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 10 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 295/2019/TLST-HS ngày 28 tháng 8 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 325/2019/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 9 năm 2019 đối với các bị cáo:

1. Huỳnh Vĩnh P (tên gọi khác T), sinh năm 1981 tại thành phố Hồ Chí Minh; thường trú: Nguyễn T, phường, thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: Không biết chữ; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Hoa; tôn giáo: Phật; con ông Huỳnh Phước X (đã chết) và bà Diệp Tố P (đã chết); có 01 chị ruột, sinh năm 1979; có vợ là Diệp Lệ V, sinh năm 1989 và có 02 con, lớn sinh năm 2013, nhỏ sinh năm 2015; tiền án: Ngày 26/01/2016 bị Tòa án nhân dân thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 03 năm 06 tháng tù giam về Tội mua bán trái phép chất ma túy theo bản án số 32/2016.HSPT; tiền sự: Không; bị bắt tạm giam ngày 03/6/2019, có mặt tại phiên tòa.

2. Trương Bảo L (tên gọi khác L), sinh năm 1995 tại thành phố Hồ Chí Minh; thường trú: Trần Hưng Đ, phường, thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Xe ôm; trình độ học vấn: 8/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Hoa; tôn giáo: Phật; con ông Nguyễn Đức L, sinh năm 1972 và bà Trương Tiểu H, sinh năm 1972; có 02 chị em ruột, sinh năm 1994, nhỏ sinh năm 2004; có vợ là Dương Thị Kim Q, sinh năm 2000 và 01 người con, sinh năm 2018; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giam ngày 03/6/2019, có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Dương Thị Kim Q, sinh năm 2000; địa chỉ: Trần Hưng Đ, phường, thành phố Hồ Chí Minh; có mặt.

2. Hoàng Trọng H, sinh năm 1985; địa chỉ: Vũ T, phường, thành phố Hồ Chí Minh; vắng mặt.

- *Người làm chứng:*

1. Trần Thị Đoàn O; vắng mặt.

2. Nguyễn Chí Linh; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tối 31/5/2019 P đến khu vực quận 8, thành phố Hồ Chí Minh gặp và mua ma túy của 01 người đàn ông tên T (không rõ nhân thân, lai lịch) với giá 5.500.000 đồng, được 02 gói ma túy bảo quản trong túi nilon miệng kéo dính. Sau đó, P cất giấu trong người và đi về nhà. Đến ngày 01/06/2019 P gọi điện thoại cho L nhờ L tìm người mua ma túy. Đến ngày 02/06/2019 L gọi điện thoại cho P nói có người tên L ở Bình Dương muốn mua ma túy, L thỏa thuận bán cho L "150 số" (ký hiệu 02 gói ma túy) với giá 6.900.000 đồng. P đồng ý và hẹn L ngày 03/6/2019 đến Bình Dương để giao ma túy, vì P không biết L nên nhờ L chở đi giao ma túy. Khoảng 15 giờ ngày 03/06/2019 L điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Vario biển số 59S2-34995, đón P ở đường Phan Đăng L, quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh để đi giao ma túy. Đến khoảng 16 giờ cùng ngày, P và L đến trước phòng trọ 3C dãy trọ khu phố Đông A, phường Đông Hòa, thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương để gặp Nguyễn Chí L giao ma túy. P đang gọi L thì bị lực lượng Công an đến kiểm tra phát hiện trong túi quần của P có 02 gói ma túy bảo quản trong túi nilon miệng kéo dính (ký hiệu M1), P khai nhận là ma túy đá. T tục kiểm tra phát hiện trong cốp xe của L có 02 túi nilon miệng kéo dính bên trong có 200 viên nén màu xanh dương (M2), L khai nhận là thuốc làm đẹp của phụ nữ. Công an lập biên bản phạm tội quả tang và thu giữ toàn bộ vật chứng.

Vật chứng thu giữ:

- 02 gói nilon miệng kéo dính bên trong chứa tinh thể màu trắng, khối lượng 14,970 gam (M1).

- 02 túi nilon miệng kéo dính bên trong có 200 viên nén màu xanh dương, khối lượng 39,4755 gam (M2).

- 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Vario biển số 59S2-34995, số máy KF11E1317887, số khung 1114FK314505.

- 01 điện thoại di động hiệu Oppo F5 (sim số 0799.443511).

- 01 điện thoại di động Samsung J7 Pro màu đen (sim số 0979530421).

Căn cứ bản kết luận giám định số 435/MT-PC09 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương ngày 10/6/2019 kết luận mẫu tinh thể màu trắng chứa trong bì thư thứ nhất (M1) gửi giám định là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng 14,970 gam. Kết luận giám định số 2900/C09B ngày 18/7/2019 kết luận các viên nén màu xanh niêm phong trong bì thư thứ hai (M2) không tìm thấy thành phần các chất ma túy và tiền chất theo Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ.

Đối với người đàn ông tên T bán ma túy cho bị cáo P chưa rõ nhân thân, lai lịch tiếp tục xác minh làm rõ xử lý sau.

Đối với xe mô tô nhãn hiệu Honda Vario, biển số 59S2-34995, số máy KF11E1317887, số khung 1114FK314505 là của anh Hoàng Trọng H, việc L sử dụng xe đi mua ma túy, anh H không biết, đã trả lại xe cho anh H.

Đối với khối lượng viên nén còn lại sau giám định là 20,6921 gam không phải là ma túy nên trả lại cho chị Q (vợ của bị cáo Luân) theo quy định.

Tại cáo trạng số 310/CT–VKS-DA ngày 27 tháng 8 năm 2019, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Huỳnh Vĩnh P và Trương Bảo L về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo điểm i khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, trong phần tranh luận đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm i khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 và điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Huỳnh Vĩnh P mức án từ 10 năm đến 11 năm tù; áp dụng điểm i khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Trương Bảo L mức án từ 09 năm đến 10 năm tù.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu hủy, số lượng 13,9437 gam chất Methamphetamine; sim số 0799.443511 của Luân và sim số 0979530421 của Phú.

Đề nghị tịch thu sung ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Oppo F5 của Luân, 01 điện thoại di động Samsung J7 Pro màu đen của Phú.

Tại phiên tòa, trong phần thực hiện nói lời sau cùng: Các bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Dĩ An, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, người làm chứng không khiếu nại gì. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung: Khoảng 16 giờ ngày 03/6/2019, tại trước phòng trọ 3C dãy trọ số 117/13 khu phố Đông A, phường Đông Hòa, thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương, Huỳnh Vĩnh P và Trương Bảo L mang theo 02 gói ma túy bảo quản trong túi nilon miệng kéo dính để bán cho Nguyễn Chí L thì có lực lượng tuần tra phát hiện bắt quả tang P, L cùng tang vật.

Hành vi của các bị cáo Huỳnh Vĩnh P và Trương Bảo L bán 02 gói ma túy là chất Methamphetamine, trọng lượng 14,970 gam đủ yếu tố cấu thành tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm i khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Cáo trạng số 310/CT–VKS-DA ngày 27 tháng 8 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An và luận tội của Kiểm sát viên truy tố đối với các bị cáo là có căn cứ đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Tính chất, mức độ của hành vi: Tội phạm do các bị cáo thực hiện đã xâm phạm vào sự quản lý độc quyền của Nhà nước về chất ma túy, gây tác hại cho xã hội, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Hiện nay, Đảng, Nhà nước và toàn xã hội ra sức tuyên truyền cho mọi người hiểu biết về tác hại của ma túy và ra sức phòng chống, các bị cáo biết rõ tác hại của ma túy nhưng vì tham lam tư lợi, đã thực hiện tội phạm. Vì vậy, cần xử phạt các bị cáo với mức án tù tương xứng với tính chất mức độ tội phạm đã thực hiện, có xét đến các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của các bị cáo, đủ để giáo dục, cải tạo và có tác dụng đấu tranh, phòng ngừa chung.

[4] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Đối với bị cáo Huỳnh Vĩnh Phú phạm tội trong trường hợp chưa được xóa án tích.

[5] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, các bị cáo thành khẩn khai báo; ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] Về nhân thân: Các bị cáo nghiệm ma túy, không nghề nghiệp ổn định; đối với bị cáo P bị phạt hành chính nhiều lần và bị Tòa án xét xử nhiều lần.

[7] Xử lý vật chứng:

- Xét bì thư được niêm phong có thành phần chất Methamphetamine, trọng lượng sau giám định 14,970 gam, cần tịch thu tiêu hủy.

- Xét sim số 0799.443511 và 0979530421 các bị cáo sử dụng vào việc phạm tội, cần tịch thu tiêu hủy.

- Xét 01 điện thoại di động hiệu Oppo F5 của bị cáo Luân, 01 điện thoại di động Samsung J7 Pro màu đen của bị cáo Phú là công cụ các bị cáo sử dụng vào việc phạm tội nên cần tuyên tịch thu sung quỹ nhà nước.

[8] Mức hình phạt như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát đề nghị là phù hợp nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[9] Đối với người đàn ông tên T bán ma túy cho Phú chưa rõ nhân thân, lai lịch nên tiếp tục xác minh làm rõ xử lý sau.

Đối với xe mô tô nhãn hiệu Honda Vario, biển số 59S2-34995, số máy KF11E1317887, số khung 1114FK314505 là của anh Hoàng Trọng H, việc L sử dụng xe đi mua ma túy, anh H không biết đã trả lại xe cho anh H.

Đối với khối lượng viên nén còn lại sau giám định là 20,6921 gam không phải là ma túy nên đã trả lại cho chị Q (vợ của bị cáo L) theo quy định.

[10] Án phí hình sự sơ thẩm: Các bị cáo phải nộp theo quy định tại khoản 1, 2 Điều 99 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố các bị cáo Huỳnh Vĩnh P và Trương Bảo L phạm Tội mua bán trái phép chất ma túy.

Áp dụng điểm i khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 và điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

- Xử phạt bị cáo Huỳnh Vĩnh P 10 (mười) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 03/6/2019.

Áp dụng điểm i khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 và điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

- Xử phạt bị cáo Trương Bảo L 09 (chín) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 03/6/2019.

2. Xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

- Tịch thu tiêu hủy bì thư được niêm phong có thành phần chất Methamphetamine, trọng lượng sau giám định 13,9437 gam; sim số 0799.443511 và 0979530421.

- Tịch thu sung ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Oppo F5 , 01 điện thoại di động Samsung J7 Pro màu đen.

(Biên bản giao nhận vật chứng ngày 27/8/2019 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương, bút lục 188).

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng khoản 1, 2 Điều 99 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Các bị cáo Huỳnh Vĩnh P và Trương Bảo L, mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:
- Bị cáo (01);
- VKSND thị xã Dĩ An (01);
- Công an thị xã Dĩ An (01);
- Trại tạm giam CA tỉnh BD (01);
- Chi cục THADS thị xã Dĩ An (01);
- TAND tỉnh Bình Dương (01);
- Sở tư pháp tỉnh Bình Dương (01);
- Phòng PV 27 CA tỉnh BD (01);
- Phòng PC 81 CA tỉnh BD (01);
- UBND xã nơi bị cáo thường trú (01);
- Lưu: VT, HSVA (02).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đặng Ngọc Quân